

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hường và bà Trịnh Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Hoàng, Kiểm sát viên.

Vào lúc: 14 giờ, ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Từ Hải T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1956 tại xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Chi L, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con ông: Từ Dương L và bà Bùi Thị T (đều đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 7 người, bị cáo là con thứ tư. Họ tên vợ: Đặng Thị T; Sinh năm 1956; Hiện đang sinh sống và làm ruộng tại xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: có 02, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/02/2020, bị Công an huyện Thạch Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; (đã nộp phạt ngày 12/02/2020). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Từ Hải T:** Bà Nguyễn Thị Ngọc - Trợ giúp viên Tộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đặng Sỹ Q, sinh năm 1961; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trú tại: Thôn H, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Bà Đặng Thị K, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn H, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1974. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn H, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

4. Anh Phạm Thiện Q, sinh năm 1977. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn H, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 16/9/2020, Từ Hải T đi bộ tập thể dục từ nhà mình ở Thôn Chi L, xã Thạch K, huyện H, theo đường liên xã hướng về đường quốc lộ 1A, khi đến đoạn đường trước quán bán hàng tạp hóa của ông Đặng Sỹ Q - sinh năm 1961, trú tại Thôn H, xã Thạch K thì Từ Hải T gặp Đặng Thị K - sinh năm 1962, trú tại Thôn H, xã Thạch K cũng đi bộ tập thể dục. T và K cùng nhau đi vào nhà Đặng Sỹ Q để rủ bà Trương Thị V (vợ ông Q) đi tập thể dục cùng nhưng bà V không ở nhà. Tại đây, có Đặng Sỹ Q và Phạm Thiện Q - sinh năm 1977, trú tại thôn Tri Lê, xã Thạch K đang ngồi chơi. Một lúc sau, Nguyễn Quang T - sinh năm 1974, trú tại Thôn H, xã Thạch K cũng đi bộ đến nhà Đặng Sỹ Q ngồi nói chuyện cùng Q, T, K và Q. Trong khi ngồi uống nước, nói chuyện thì Phạm Thiện Q nảy sinh ý định đánh bạc nên nói với những người xung quanh “*Có bài không, ta mân tý cho vui?*”. Từ Hải T, Đặng Thị K, Nguyễn Quang T hiểu ý của Q là cù rủ đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” sát phạt nhau bằng tiền nên đều đồng ý. T, Q, K và T cùng nhau đi vào phòng ngủ của Đặng Sỹ Q và ngồi xuống một chiếc chiếu nhựa màu xanh - vàng có sẵn giữa nền nhà để đánh bạc. Đặng Sỹ Q lấy 01 bộ bài túlôkhor loại 52 quân để vào chiếu cho T, Q, K và T làm công cụ đánh bạc. Phạm Thiện Q chia bài cho Từ Hải T, Đặng Thị K và Nguyễn Quang T để đánh bạc và thống nhất số tiền thắng Ta mỗi ván bài từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Đặng Sỹ Q không tham gia mà ngồi trên giường xem các đối tượng đánh bạc.

Cách đánh bài “Phỏm” và tính thắng Ta như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài túlôkhor 52 quân, chia cho 4 người, mỗi người 09 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân bài và được quyền đánh bài đầu tiên, số bài còn thừa không chia thì để ra giữa chiếu cho mọi người bốc đánh. Người chia bài đánh 01 quân bài trong tổng số 10 quân bài đang cầm trên tay sang cho người kế bên tay phải theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, nếu người đó không “ăn” quân bài vừa được đánh sang thì sẽ bốc 01 quân bài từ số bài không chia để giữa chiếu lên và sau đó đánh 01 quân bài trong tổng số 10 quân bài mình đang cầm trên tay cho người tiếp theo bên tay phải, đảm bảo lúc nào cũng chỉ có 09 quân bài trên tay. Người chia bài được bốc tối đa giữa chiếu 03 quân bài, ba người còn lại được bốc tối đa 04 quân bài. Nếu có từ 03 quân bài trở lên có cùng giá trị, hoặc có giá trị liên tiếp nhau và cùng chất thì gọi là “Phỏm”. Nếu ai có 09 quân bài đều Tộc “Phỏm” thì gọi là “U” (có thể 02 hoặc 03 “Phỏm”). Ai không có “Phỏm” thì gọi là “Cháy”. Khi đã có người “U” thì ván bài đó kết thúc, không kê những người còn lại đã đánh được quân bài nào hay chưa và người “U” là người thắng. Nếu đã bốc đánh hết bài giữa chiếu mà không có ai “U” thì phân định thắng Ta bằng cách cộng điểm các quân bài còn lại ở trên tay (quân bài A tính 01 điểm; quân bài J tính 11 điểm; quân bài Q tính 12 điểm; quân bài K tính 13 điểm; các quân bài còn lại tính theo con số được in trên bài); ai ít điểm nhất là người thắng, tiếp đến là người về thứ hai, thứ ba, thứ tư. Kết thúc một ván bài, người về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải đưa cho người về thứ nhất lần lượt là 10.000 đồng, 20.000 đồng và 30.000 đồng; nếu ai “Cháy” thì phải trả cho người về thứ nhất

40.000 đồng. Nếu có người “Ù” thì ba người còn lại phải trả cho người “Ù” mỗi người 50.000 đồng.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi Từ Hải T, Phạm Thiện Q, Đặng Thị K và Nguyễn Quang T đang sát phạt nhau thì bị Công an xã Thạch K phát hiện, bắt quả tang đối với Từ Hải T; còn các đối tượng Phạm Thiện Q, Đặng Thị K và Nguyễn Quang T bỏ trốn khỏi hiện trường, sáng ngày 17/9/2020, Q, K và T đã đến Công an xã Thạch K làm việc. Tại hiện trường vụ đánh bạc, lực lượng Công an T giữ 2.010.000 đồng tiền VNĐ, 01 bộ bài túlôkhor 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - vàng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà, Từ Hải T, Phạm Thiện Q, Đặng Thị K và Nguyễn Quang T đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình. Đồng thời, xác định được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Từ Hải T 530.000 đồng, Phạm Thiện Q 500.000 đồng, Đặng Thị K 470.000 đồng và Nguyễn Quang T 510.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã làm rõ nhân thân, lý lịch của các đối tượng, trong đó xác định Từ Hải T đang có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc. Phạm Thiện Q, Đặng Thị K, Nguyễn Quang T và Đặng Sỹ Q chưa có tiền án, tiền sự.

Vật chứng của vụ án gồm 01 bộ bài Túlôkhor loại 52 quân; 2.010.000 đồng tiền VNĐ và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - vàng. Ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã ra Q định chuyển số vật chứng nói trên từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà để quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTH, ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Từ Hải T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Từ Hải T từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Từ Hải T cho Ủy ban nhân dân xã Thạch K, huyện H giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được Q định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo là người có công với cách mạng, hưởng chính sách thương binh nên miễn khấu trừ T nhập cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo: Từ Hải T từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch T, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.010.000 đồng; tịch T tiêu hủy 01 bộ bài Túlôkhor 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - vàng không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo Từ Hải T.

* Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị HĐXX giảm thời hạn cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, tuổi đã nhiều và đang phải điều trị nhiều bệnh.

Tại phiên tòa, bị cáo Từ Hải T thừa nhận Q định truy tố của Viện kiểm sát là đúng và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Từ Hải T: Bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình và rất hối hận; bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho điều kiện hoàn cảnh của bị cáo tuổi đã nhiều, lại ốm đau bệnh tật để giảm nhẹ một phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý lại vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà đã thực hiện các trình tự thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án không nhận được ý kiến hoặc khiếu nại gì của bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án về Q định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các Q định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vi phạm, lời khai của những người liên quan, tang vật chứng T giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 16/9/2020, tại quán bán hàng tạp hóa của Đặng Sỹ Q ở Thôn H, xã Thạch K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, trọng lúc Từ Hải T, Đặng Thị K, Phạm Thiện Q và Nguyễn Quang T đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” với tổng số tiền 2.010.000 đồng thì bị Công an xã Thạch K phát hiện, bắt quả tang. Mặc dù số tiền mà bị cáo và các đối tượng liên quan sử dụng vào việc đánh bạc dưới mức 5.000.000đ nhưng vì trước đó bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (Ngày 12/02/2020, bị Công an huyện Thạch Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc) nên hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được lỗi lầm thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu Tộc trưởng hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có công với cách mạng (thương binh hạng 2/4). Ngoài ra, bị cáo là người thờ cúng ông nội là liệt

sỹ; có bố để được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] *Về hình phạt*: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo Từ Hải T đã xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hơn ai hết bị cáo nhận thức rõ việc đánh bài dưới bất kỳ hình thức nào, sát phạt nhau được Ta bằng tiền là một hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình là có căn cứ, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình lượng hình cũng cần xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mang tính bột phát, số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc không nhiều; sau khi phạm tội nhận thức được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo tuổi đã nhiều, đồng thời là người có công cách mạng (thương binh 2/4, tỉ lệ thương tật 73%), hiện tại đang điều trị bệnh thoát vị đĩa đệm, thoái hóa đốt sống cổ (có bệnh án kèm theo) để từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, bị cáo phạm tội Tội trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội vì mục đích T lợi bất chính nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng Điều 35, khoản 3 Điều 321 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Xét các vật chứng: số tiền 2.010.000đ, 01 bộ bài Tulôkơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh - vàng là những công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần căn cứ các điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch T nộp ngân sách Nhà nước số tiền T được và tiêu hủy các vật chứng khác không có giá trị sử dụng theo quy định.

[7] *Những vấn đề khác*: Trong vụ án này, ngoài bị cáo Từ Hải T đã bị xét xử còn có các đối tượng Đặng Thị K, Phạm Thiện Q và Nguyễn Quang T cùng tham gia đánh bạc nhưng do số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc các đối tượng nói trên không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan có thẩm quyền ra Q định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo Tội đối tượng người cao tuổi, đồng thời là người có công với cách mạng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Từ Hải T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Từ Hải T từ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Từ Hải T cho Ủy ban nhân dân xã Thạch K, huyện Thạch Hà giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được Q định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ T nhập cho bị cáo Từ Hải T.

- Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bổ sung bị cáo Từ Hải T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch T nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.010.000đ (Hai triệu không trăm mười nghìn đồng); Tịch T tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh – vàng không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2020 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản tiền mặt lập ngày 02/11/2020 giữa Công an huyện Thạch Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà)

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Từ Hải Thiêu.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Cơ quan THA HS Công an huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Thạch K, huyện Thạch Hà;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ; Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhân